

Số: 1036 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Lê Trung Hiến
(địa chỉ: thôn Vĩnh Xuân, xã Phổ Phong,
thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; số Căn cước công dân 051055004055,
cấp ngày 10/5/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính
về trật tự xã hội)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thụ lý và giao Tổ công tác liên ngành thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại của ông Lê Trung Hiến;

Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Qua xem xét nội dung đơn khiếu nại ngày 28/9/2021 của ông Lê Trung Hiến; Báo cáo số 163/BC-TCTLN ngày 29/6/2022 của Tổ công tác liên ngành (theo Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh) và kết quả đối thoại ngày 21/6/2022, cho thấy quá trình diễn biến vụ việc như sau:

I. Nội dung khiếu nại

Ông Lê Trung Hiến khiếu nại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là Quyết định số 152) về việc cho Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi (nay là Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi, sau đây viết tắt là Công ty 24/3) thuê đất, vì cho rằng có chồng lấn lên toàn bộ diện tích khoảng 02ha tại khu vực núi Xương Rồng, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ. Thửa đất có

nguồn gốc do gia đình ông khai hoang, quản lý, sử dụng từ năm 1994, quá trình sử dụng không có tranh chấp, không vi phạm pháp luật về đất đai đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Qua đó, ông Lê Trung Hiến yêu cầu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh Quyết định số 152 liên quan đến diện tích đất gia đình ông đang khiếu nại nêu trên và công nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông theo quy định của pháp luật đất đai.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Diện tích đất ông Lê Trung Hiến khiếu nại là **19.561m²** thuộc **thửa đất số 167**, loại đất rừng sản xuất (RSX), tờ bản đồ số 07 (Bản đồ địa chính khu đất năm 2022), xã Phở Phong (*theo Bản đồ đo vẽ năm 2006, chỉnh lý năm 2014 thuộc một phần diện tích của 03 thửa đất: thửa số 167, diện tích 14.077m²/16.505m², loại đất RST; thửa số 164, diện tích 748m²/115.280m², loại đất RST, cùng tờ bản đồ số 55 và thửa số 114, diện tích 1.066m²/54.191m², loại đất RST, tờ bản đồ số 63, xã Phở Phong*). UBND tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 07789 cho Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi ngày 25/10/2016, hiện nay được cập nhật chỉnh lý tại trang 3 người sử dụng đất đổi tên thành Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi ngày 07/02/2018.

Qua kết quả xác minh cho thấy, diện tích đất ông Hiến đang khiếu nại nêu trên có **một phần diện tích 748m²** của **thửa đất số 167** không nằm trong phần diện tích đất mà UBND tỉnh cho Công ty 24/3 thuê đất tại Quyết định số 152, nên không thuộc đối tượng thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu. Do đó, diện tích đất ông Hiến khiếu nại thuộc đối tượng giải quyết khiếu nại lần đầu có diện tích là **18.813m²** thuộc **thửa đất số 167**, tờ bản đồ số 07, xã Phở Phong.

Nguyên diện tích đất nêu trên có nguồn gốc trước đây do Lâm trường Đức Phổ quản lý. Đến năm 1992, UBND tỉnh quyết định sáp nhập Lâm trường Đức Phổ vào Nông trường 24/3 huyện Đức Phổ¹ và thành lập doanh nghiệp Nhà nước Nông trường 24/3 tỉnh Quảng Ngãi², tổng diện tích đất quản lý, sử dụng là 7.263ha³ (*trong đó, diện tích đất Nông trường 24/3 Đức Phổ là 2.236 ha, đất Lâm trường Đức Phổ là 5.027 ha*). Diện tích đất đã đưa vào kinh doanh là 952,77ha trong tổng số 7.042ha có khả năng kinh doanh, trong đó, đất chưa sử dụng là 492ha. Diện tích đất khi Lâm trường Đức Phổ sáp nhập là đất rừng tự nhiên, rừng trồng, rừng phòng hộ ven biển, rừng khoanh bảo vệ tại các khu vực núi đồi, ven biển ở các xã và có lập Biên bản xác định ranh giới quản lý cụ thể. Qua kiểm tra, đối chiếu thì diện tích đất này nằm trong khu vực đã cắm mốc giới giao cho Lâm trường Đức Phổ quản lý thể

¹ Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 08/12/1992 của UBND tỉnh

² Quyết định số 341/QĐ-UB ngày 08/3/1993 của UBND tỉnh

³ Theo báo cáo số 05/BC-NT ngày 30/3/1993 của Nông trường 24/3 Quảng Ngãi) thì các loại đất: Đất sản xuất 6.740,5ha (*đất trồng các loại cây chính mía, cao su, đào, mì; đất rừng tự nhiên, rừng trồng, rừng phòng hộ ven biển, rừng khoanh bảo vệ; đất sản xuất lương thực*); đất xây dựng 30,5ha; đất chưa sử dụng là 492ha.

hiện tại Biên bản xác định ranh giới rừng và đất rừng ở khu vực núi Chóp Vung, núi Xương Rồng thuộc các xã Phổ Phong, Phổ Thuận ngày 28/9/1990 (tham gia có đại diện lãnh đạo UBND các xã Phổ Phong, Phổ Thuận, Lâm trường Đức Phổ). Sau khi sáp nhập Nông trường 24/3 tiếp tục quản lý, sử dụng, thực hiện giao khoán theo quy định.

Ngày 25/9/1994, ông Nguyễn Văn Lý, đại diện cho một nhóm hộ gồm các ông: Huỳnh Thanh Tâm, Lê Văn Hữu, Lê Văn Bình và ông Lê Hùng (*là cha của ông Lê Trung Hiến- người kiều nại*), cùng thường trú thôn Vĩnh Xuân, xã Phổ Phong có đơn xin nhận đất, nhận rừng với mục đích quản lý, kinh doanh và xây dựng rừng theo phương thức nông lâm kết hợp, với diện tích rừng tự nhiên là **4ha** và được UBND xã Phổ Phong xác nhận ngày 30/9/1994, Phòng Kinh tế huyện Đức Phổ xác nhận ngày 3/12/1994 với nội dung "*Chấp nhận đơn xin nhận đất để trồng rừng, phòng kiểm tra lại mặt bằng và có hướng dẫn cho hộ dân sản xuất năm 1995 và cấp giấy chứng nhận sử dụng. Vì đất trước đây đã giao cho quốc doanh quản lý*" (thời điểm Tổ Công tác xác minh chưa tìm thấy văn bản nào thể hiện việc giao đất cho nhóm hộ của ông Nguyễn Văn Lý, nhưng thực tế các hộ có sử dụng diện tích đất xin nhận). Sau khi được nhận đất, nhận rừng để canh tác, ông Lê Hùng không canh tác mà giao lại cho con trai là ông Lê Trung Hiến trực tiếp canh tác sản xuất.

Ngày 01/01/2002, Nông trường 24/3 ký Hợp đồng kinh tế số 02/HĐKT về việc giao nhận khoán trồng, chăm sóc, khai thác rừng sản xuất với ông Nguyễn Thanh Vũ (*đại diện cho nhóm hộ gồm: nhóm Nguyễn Thanh Vũ, Nguyễn Đức Tính; nhóm Nguyễn Thanh Vũ, Bùi Văn Tấn và nhóm Nguyễn Thanh Vũ, Nguyễn Đức Tính, Nguyễn Hùng*) với diện tích **107ha** (63ha trồng mới lần 1 và 44ha rừng tái sinh), thời hạn hợp đồng đến hết ngày 01/02/2027; trong đó có hộ ông Lê Trung Hiến.

Ngày 07/3/2011, ông Lê Trung Hiến viết đơn gửi Công ty 24/3 xin giao khoán đất **17.378m²**, địa điểm khu vực núi Xương Rồng để trồng rừng nguyên liệu, thời gian xin giao khoán là 49 năm, nhưng Công ty 24/3 chưa thực hiện lập hợp đồng giao khoán theo quy định tại Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Nguyễn Thanh Vũ quản lý không chặt chẽ để một số người dân ở địa phương lân cận lấn chiếm đất. Để thực hiện quản lý đất có hiệu quả, tránh trường hợp người dân lấn chiếm Công ty 24/3 đã tổ chức làm việc để bàn kế hoạch giao nhận khoán phân chia lại, tách hợp đồng của ông Vũ ra chia cho các hộ theo đơn yêu cầu của ông Vũ cụ thể bằng biên bản hợp (*không đề ngày tháng (không đề ngày tháng nhưng xác minh thì Biên bản được lập vào năm 2018)*), tại buổi làm việc ông Lê Trung Hiến, đại diện hộ nhận khoán đã thống nhất ký biên bản. Theo đó, ngày 27/01/2018, ông Lê Trung Hiến có đơn xin nhận khoán đất trồng rừng sản xuất gửi Công ty 24/3 để được nhận khoán diện tích **16.622m²** ở khu vực

núi Xương Rồng, xã Phở Phong, cùng ngày 27/01/2018 giữa ông Lê Trung Hiến và Công ty 24/3 xác lập Hợp đồng (Hợp đồng số 68/HĐ-24/3AFC) giao khoán sử dụng đất vào mục đích trồng rừng sản xuất (tổng diện tích giao khoán 16.622m² thuộc các thửa đất số: 113, 114, tờ bản đồ số 36, tiểu khu 317 xã Phở Phong; mục đích sử dụng trồng rừng sản xuất, thời hạn giao khoán đến hết ngày 31/12/2023.

2. Kết quả kiểm tra thực địa

Kết quả kiểm tra thực địa vào ngày 16/5/2022 (do bà Nguyễn Thị Xuân, vợ ông Hiến dẫn dắt), diện tích đất ông Hiến đang khiếu nại nêu trên có ranh giới, giới cận rõ ràng (phía Đông giáp ranh với thửa đất ông Lê Hồng Sơn đang canh tác; phía Tây giáp ranh với các thửa đất đất ông Phan Văn Quang và ông Huỳnh Văn Luân đang canh tác; phía Nam giáp ranh với thửa đất ông Lê Hồng Sơn đang canh tác; phía Bắc giáp ranh với các thửa đất ông Huỳnh Văn Tâm và ông Phan Văn Quang đang canh tác). Hiện trạng trên đất đang trồng cây keo khoảng 03 năm tuổi. Qua kiểm tra, đối chiếu thì diện tích này nằm trong khu vực đã cắm mốc giới giao cho Lâm trường Đức Phổ quản lý thể hiện tại Biên bản xác định ranh giới rừng và đất rừng đối ở khu vực núi Chóp Vung, núi Xương Rồng thuộc các xã Phở Phong, Phở Thuận ngày 28/9/1990. Sau khi sáp nhập Nông trường 24/3 tiếp tục quản lý, sử dụng, thực hiện giao khoán theo quy định.

III. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 21/6/2022, Tổ trưởng Tổ công tác liên ngành (được Chủ tịch UBND tỉnh phân công theo Công văn số 2691/UBND-NC ngày 03/6/2022) gặp gỡ, đối thoại với ông Lê Trung Hiến (người khiếu nại) và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Tại buổi đối thoại ông Hiến không đến, ủy quyền cho vợ là bà Nguyễn Thị Xuân tham dự buổi đối thoại, bà Xuân đã được công khai kết quả thẩm tra, xác minh, các căn cứ giải quyết khiếu nại cùng với toàn bộ tài liệu thông tin liên quan đến diện tích đất khiếu nại. Các thành phần tham dự đều thống nhất với Báo cáo thẩm tra, xác minh của Tổ công tác liên ngành. Riêng bà Nguyễn Thị Xuân giữ nguyên nội dung khiếu nại như đã trình bày với Tổ công tác trước đây cho rằng đất gia đình bà đang canh tác đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng theo quy định của pháp luật đất đai.

IV. Kết luận

Từ khi thành lập doanh nghiệp Nhà nước Nông trường 24/3 tỉnh Quảng Ngãi vào năm 1992, diện tích đất của Lâm trường Đức Phổ khi sáp nhập đã bao gồm cả diện tích khu vực núi Xương Rồng, núi Chóp Vung thuộc các xã Phở Phong, Phở Thuận. Diện tích đất khu vực núi Xương Rồng được đại diện Lâm trường Đức Phổ cùng đại diện UBND các xã Phở Phong, Phở Thuận tổ chức xác định ranh giới rừng và đất rừng giao cho Nông trường 24/3 Quảng Ngãi quản lý, sử dụng vào ngày 28/9/1990.

Diện tích đất 709,44ha được UBND tỉnh cho Công ty 24/3 thuê đất tại Quyết định 152 (trong đó, có thửa đất ông Lê Trung Hiến đang yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất) là trên cơ sở kết quả cắm mốc, đo đạc đường ranh giới, đo lập bản đồ địa chính, bản đồ ranh giới sử dụng đất do Công ty TNHH ứng dụng dịch vụ trắc địa Bình Tiến thực hiện (Bản đồ đo vẽ năm 2014 đã được thẩm định), các mốc này trên cơ sở thống nhất lấy mốc giới được cắm vào năm 1990 giữa các xã Phổ Phong, Phổ Thuận với Lâm trường Đức Phổ (sau này sáp nhập vào Nông trường 24/3 huyện Đức Phổ thành Nông trường 24/3 tỉnh Quảng Ngãi) để phân định thẩm quyền quản lý.

Do đó, căn cứ quy định tại Điều 56, Điều 59 Luật Đất đai năm 2013 thì trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 152 của UBND tỉnh là đúng quy định.

Hơn nữa, diện tích **18.813m² thuộc thửa đất số 167** mà hiện nay ông Lê Trung Hiến khiếu nại, yêu cầu công nhận quyền sử dụng cho ông Hiến là đất của Công ty 24/3 quản lý, thể hiện qua việc ông đã ký Hợp đồng giao khoán sử dụng đất với Công ty 24/3. Căn cứ Điều 101 Luật Đất đai năm 2013; khoản 5 Điều 19, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì ông Lê Trung Hiến hoàn toàn không đủ điều kiện để được công nhận quyền sử dụng đất đối với **diện tích 18.813m² thuộc thửa đất số 167**. Việc bà Nguyễn Thị Xuân (vợ ông Hiến) tại buổi đối thoại cho rằng đất gia đình bà đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép khai hoang theo đơn ngày 25/9/1994; tuy nhiên, qua xem xét đơn, việc xác nhận của Phòng Kinh tế huyện Đức Phổ có ghi nội dung "*Chấp nhận đơn xin nhận đất để trồng rừng, phòng kiểm tra lại mặt bằng và có hướng dẫn cho hộ dân sản xuất năm 1995 và cấp giấy chứng nhận sử dụng. Vì đất trước đây đã giao cho quốc doanh quản lý*", điều đó chứng tỏ rằng lúc bấy giờ diện tích đất nêu trên đã giao cho Lâm trường Đức Phổ quản lý.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận khiếu nại yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Trung Hiến đối với diện tích **18.813m² thuộc thửa đất số 167**, tờ bản đồ số 07 (Bản đồ địa chính khu đất năm 2022), xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ; đồng thời, giữ nguyên Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND tỉnh về việc cho thuê đất đối với Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi đối với phần diện tích **18.813m²** nêu trên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ có trách nhiệm tổ chức công khai nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của pháp luật và giao Quyết định này cho ông Lê Trung Hiến trong thời hạn 10 ngày kể từ

ngày nhận được Quyết định này; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Lê Trung Hiến không đồng ý thì có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ, Chủ tịch UBND xã Phổ Phong, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và ông Lê Trung Hiến căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tư pháp;
- Thường trực Thị ủy Đức Phổ;
- VPUB: PCVP (TD), KTN, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NCH395

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Tuấn

Trần Hoàng Tuấn